| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM MỸ**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 04/5/2023
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Tuân

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu
2. Bà Vũ Thị Thùy Dương

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Thái Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 470/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2022 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 18/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị Thanh Th, sinh năm 1980
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp 4, xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai

(*Chị Th, anh H vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trịnh Thị Thanh Th trình bày***:

Chị và anh Nguyễn Xuân H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai anh chị. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H nghiện rượu, thường xuyên uống rượu say xỉn, chửi bới, đánh đập, xúc phạm gia đình chị dẫn đến hai vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm sống. Chị và anh H không còn chung sống với nhau từ tháng 8 năm

2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 04 người con chung là Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 17/6/2004, Nguyễn Thị Xuân S, sinh ngày 07/9/2008, Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 28/5/2017 và Nguyễn Thị Thu S, sinh ngày 15/02/2019. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Xuân S, cháu Nguyễn Thị Ngọc G và cháu Nguyễn Thị Thu S, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh H đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh H không có nợ chung.

Ngoài các yêu cầu trên, chị không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Anh Nguyễn Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc nên không có lời trình bày.***

* ***Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa***:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự từ khi thụ lý cho đến nay đều đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 và các Điều 85, 89, 91 Luật HNGĐ năm 2000 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trịnh Thị Thanh Th ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

- Về con chung: Căn cứ Điều 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 92 Luật HNGĐ năm 2000, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Th, giao cháu Nguyễn Thị Xuân S, sinh năm 2008, cháu Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 2017 và cháu Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 2019 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về cấp dưỡng: Chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên không nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Th trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Trịnh Thị Thanh Th có đơn khởi kiện đối với anh Nguyễn Xuân H về yêu cầu ly hôn và yêu cầu được

nuôi con nên quan hệ pháp luật được xác định là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Anh Nguyễn Xuân H cư trú tại xã Th, huyện C. Căn cứ theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Trịnh Thị Thanh Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Xuân H đã được triệu tập hợp lệ nhưng văn mặt không lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Xuân H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân giữa chị Th và anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H nghiện rượu, thường xuyên uống rượu say xỉn, chửi bới, đánh đập, xúc phạm gia đình chị dẫn đến hai vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm sống. Chị Th và anh H không còn chung sống với nhau từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh H nhận được giấy được triệu tập làm việc, hòa giải của Tòa án nhưng vắng mặt không lý do chứng tỏ anh H không mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Tại biên bản xác minh ngày 05/4/2023 thể hiện về quan hệ hôn nhân hiện nay anh H và chị Th không còn sống chung với nhau. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Th anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Trịnh Thị Thanh Th được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: chị Trịnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Xuân H có 04 người con chung là Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 17/6/2004, Nguyễn Thị Xuân S, sinh ngày 07/9/2008, Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 28/5/2017 và Nguyễn Thị Thu S, sinh ngày 15/02/2019. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, cháu G và cháu S. Các cháu S, G và S đều có nguyện vọng được ở với mẹ, anh H vắng mặt nên không có ý kiến về vấn đề nuôi con. Do đó, giao cháu Nguyễn Thị Xuân S, cháu Nguyễn Thị Ngọc G và cháu Nguyễn Thị Thu S cho chị Trịnh Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh H đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời chị Trịnh Thị Thanh Th không yêu cầu anh Nguyễn Xuân H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung: Chị Trịnh Thị Thanh Th không yêu cầu giải quyết, anh Nguyễn Xuân H vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3.5] Về nợ chung: Chị Trịnh Thị Thanh Th trình bày không có, anh Nguyễn Xuân H vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trịnh Thị Thanh Th là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội Đồng xét xử nên ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9 và Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử*:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Thanh Th được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Xuân S, sinh ngày 07/9/2008, Nguyễn Thị Ngọc G, sinh ngày 28/5/2017 và Nguyễn Thị Thu S, sinh ngày 15/02/2019 cho chị Trịnh Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời chị Trịnh Thị Thanh Th không yêu cầu anh Nguyễn Xuân H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Xuân H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Khi cần thiết chị Trịnh Thị Thanh Th và anh Nguyễn Xuân H được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trịnh Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0001631 ngày 15/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị Trịnh Thị Thanh Th đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**
- Đương sự
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã Th (29/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

**Phạm Tuân**